TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN,** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 05-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Trần Duyên Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ron.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Diễm là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 136/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 227/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị V; sinh năm X tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe taxi; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu B và bà Lê Thị S; có chồng (đã ly hôn) và 02 con (lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Trần T, Luật sư Văn phòng Luật sư L thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, bào chữa cho Nguyễn Thị V; có mặt.

- *Bị hại:* Trần Công T; sinh năm X; nơi cư trú: Tổ M, khu vực N, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Trần T1; sinh năm Y; nơi cư trú: Tổ M, khu vực N, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Ngô Thị Thanh N; sinh năm Z; nơi cư trú: Số nhà K, đường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị V và Trần Công T cùng làm tài xế taxi, có quan hệ tình cảm nam - nữ với nhau. Thường ngày, trong khi chờ khách, T có đến uống cà phê tại quán L của Phan Thị L tại số nhà V, đường T, thành phố Q. V nghi ngờ T và L có quan hệ tình cảm nên ghen tuông và nhiều lần ngăn cản T đến uống cà phê. Khoảng 08 giờ ngày 18-4-2021, T điều khiển xe ô-tô màu trắng, biển số 77A-133.88, nhãn hiệu Toyota Vios, do cha ruột là ông Trần T1 đứng tên chủ sở hữu, đến đỗ trước số nhà V, đường T, thành phố Q rồi vào uống cà phê ở quán L. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, V điều khiển xe ô-tô 77A-067.15 của hãng "Sun Taxi" đi ngang qua thì thấy xe ô-tô của T nên dừng lại gọi điện thoại cho T nói: "Đi ra phía trước nói chuyện"; T trả lời: "Đi về đi, tôi không ra" rồi cúp máy. V bực tức, mở cốp xe ô-tô 77A-067.15 lấy 01 tuýp kim loại màu nâu đen, dạng chữ "L", đoạn dài 32,5cm, đoạn ngắn 8cm, đầu rỗng, hình lục giác, cạnh dài 11mm, cầm trên tay rồi đứng trước quán "Lưu L" nói: "Bây giờ có ra không, không ra tôi đập xe đó"; T trả lời: "Mày có ngon thì đập đi". Lúc này, V cầm đoạn tuýp đến đập 01 cái vào gương chiếu hậu bên phải và đập 01 cái vào kính chắn gió phía trước của xe ô-tô 77A-133.88 làm cho ốp gương chiếu hậu bên phải bị bung rời, kính chắn gió phía trước bị vỡ; gương chiếu hậu được gắn lại sau đó và hoạt động bình thường không bị hư hỏng. Ngày 24-4-2021, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Quy Nhơn kết luận: Chi phí lắp đặt, vật tư thay kính chắn gió bị hư hỏng của xe ô-tô 77A-133.88 là 2.800.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô-tô biển số 77A-133.88 cho Trần Công T; chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn 01 tuýp bằng kim loại, màu nâu đen, dạng chữ "L", dài 32,5cm, đoạn ngắn dài 8cm, đầu rỗng, hình lục giác, cạnh dài 11mm, đã qua sử dụng, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20-8-2021.

Về dân sự: Nguyễn Thị V đã bồi thường cho ông Trần T1, Trần Công T số tiền 2.000.000 đồng; ông T1 và T không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 139/CT-VKSQN ngày 16-8-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Thị V về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thị V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như bản cáo trạng đã nêu và các chứng cứ mà cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập. Bị cáo xin Tòa xử phạt nhẹ.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo Nguyễn Thị V bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là đúng tội danh. Quan hệ giữa bị cáo và bị hại là quan hệ tình cảm nam - nữ, do bị kích động từ phía bị hại nên bị cáo đã không kiềm chế được

hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là công dân nữ chăm chỉ làm ăn, nuôi cha mẹ già và còn trợ cấp nuôi 02 con nhỏ; chưa có tiền án, tiền sự. Từ khi bị khởi tố đến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi của mình. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Gia đình bị cáo rất khó khăn, cha mẹ già yếu, bị cáo lại là lao động chính trong gia đình. Bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú, phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, kính đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự và các tình tiết về nhân thân của bị cáo để xét xử bị cáo V hình phạt cải tạo không giam giữ.

Trong phần luận tội, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"; tuyên phạt Nguyễn Thị V từ 03 tháng đến 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 tuýp bằng kim loại, màu nâu đen, dạng chữ "L", dài 32,5cm, đoạn ngắn dài 8cm, đầu rỗng, hình lục giác, cạnh dài 11mm, đã qua sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố bảo đảm tính hợp pháp về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại.

[2] Bị cáo Nguyễn Thị V có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thừa nhận toàn bộ sự việc phạm tội giống như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 18-4-2021, chỉ vì ghen tuông mối quan hệ giữa Trần Công T và Phan Thị L, đồng thời bực tức T không chu cấp tiền như đã hứa nên bị cáo đã dùng 01 tuýp kim loại đập vỡ kính chắn gió phía trước của xe ô-tô biển số 77A-133.88 thuộc quyền sở hữu của ông Trần T1 giao cho Trần Công T sử dụng, gây thiệt hại 2.800.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu, làm hư hỏng tài sản của công dân, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Do đó,

Cáo trạng cũng như lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có trình độ học vấn, hiểu biết pháp luật nhưng chỉ vì mâu thuẫn cá nhân mà cố tình gây thiệt hại cho tài sản của người khác, cần phải xử phạt nghiêm. Tuy nhiên, xét việc bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, được bị hại xin cho giảm nhẹ hình phạt; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi cha mẹ già yếu. Cho nên, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung; tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo để làm tròn trách nhiệm đối với gia đình và xã hội; thể hiện tính nhân văn và sự khoan hồng của pháp luật. Do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, hơn nữa dịch bệnh Covid-19 kéo dài, tác động nặng nề đến mọi mặt đời sống xã hội, nên không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

[4] Vật chứng là công cụ phạm tội mà Cơ quan điều tra đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20-8-2021 gồm: 01 tuýp bằng kim loại, màu nâu đen, dạng chữ "L", dài 32,5cm, đoạn ngắn dài 8cm, đầu rỗng, hình lục giác, cạnh dài 11mm, đã qua sử dụng, không có giá trị; cần tịch thu tiêu hủy theo khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự, do bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Trong phần luận tội, vị đại diện Viện kiểm sát đã chứng minh được hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết đánh giá về nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp với nhận định nêu trên của Tòa án. Tuy nhiên, việc đề nghị áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là hơi nặng.

[7] Quan điểm về giải quyết vụ án và các luận cứ mà người bào chữa nêu ra là phù hợp với nhận định nêu trên của Tòa án.

[8] Bị cáo Nguyễn Thị V phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Thị V 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định nhận được bản án, quyết định thi hành án của Tòa án. Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo V cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo V phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 tuýp bằng kim loại, màu nâu đen, dạng chữ "L", dài 32,5cm, đoạn ngắn dài 8cm, đầu rỗng, hình lục giác, cạnh dài 11mm, đã qua sử dụng, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20-8-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc Nguyễn Thị V phải chịu án phí sơ thẩm hình sự là 200.000 đồng.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Quy Nhơn;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn;
- UBND TT. T, H. T;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Trần Duyên Anh